

Số: 01/KL-TTr

Điện Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

V/v Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông, huyện Điện Biên

Thực hiện Quyết định số: 06/QĐ- TTr, ngày 08/6/2023 của Chánh Thanh tra huyện Điện Biên, về việc Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông, huyện Điện Biên; từ ngày 14/6/2023 đến ngày 27/7/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Na Tông.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Đoàn Thanh tra, Thanh tra huyện kết luận cuộc thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Na Tông là xã biên giới đặc biệt khó khăn, có đường biên giới dài 14,597 km. Tổng diện tích tự nhiên là 14.260,19ha; toàn xã có 4.873 nhân khẩu với 07 dân tộc (Kinh, Thái, Mông, Khơ Mú, Tày, Kháng) được chia thành 11 thôn, bản với 1.042 hộ cùng chung sống đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển kinh tế xã hội.

Trong năm 2020-2021, xã luôn được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Huyện ủy, HĐND&UBND và các cơ quan chuyên môn của huyện, xã đã có nhiều chuyển biến trong việc chấp hành các quy định pháp luật về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phát triển kinh tế ở địa phương.

Tuy nhiên, Na Tông là xã vùng cao biên giới tỷ lệ hộ nghèo cao (28,53%) đời sống một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội ở khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Nguồn thu ngân sách trên địa bàn xã ít, chủ yếu thu trợ cấp ngân sách cấp trên, không có nguồn thu tích lũy để tái đầu tư phát triển sản xuất và xây dựng cơ sở kinh tế hạ tầng của xã nên phần nào ảnh hưởng đến nhiệm vụ phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Thanh tra huyện đã chỉ đạo Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông, kết quả cụ thể như sau:

1. Việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo

1.1. Công tác tiếp công dân

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về trụ sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân

Việc bố trí địa điểm, trang thiết bị phục vụ cho công tác tiếp công dân, qua kiểm tra, UBND xã đã bố trí địa điểm tiếp công dân của xã tại phòng một cửa của trụ sở làm việc của UBND xã và được bố trí trang bị máy tính, sổ tiếp công dân và các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; UBND xã đã phân công 01 công chức Tư pháp - hộ tịch (năm 2020) và 01 công chức Văn phòng thống kê (năm 2021) thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên theo Quyết định số 60/QĐ-UBND, ngày 25/6/2020 và Quyết định số 147/QĐ-UBND, ngày 23/9/2021 của UBND xã.

Qua kiểm tra sổ tiếp công dân của UBND xã Na Tông trong 02 năm 2020-2021, UBND xã đã mở sổ theo dõi việc tiếp công dân thường xuyên, tuy nhiên công chức được phân công nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên của UBND xã không ghi chép nội dung tiếp công dân thường xuyên vào sổ tiếp công dân mà ghi vào sổ tiếp nhận đơn và sổ tay của cá nhân.

Kết quả tiếp công dân: Tổng số lượt tiếp công dân thường xuyên là 43 lượt = 43 người = 43 vụ việc (*năm 2020 tiếp 21 lượt, năm 2021 tiếp 22 lượt*), không có đoàn đông người. Nội dung tiếp công dân chủ yếu là phản ánh việc tranh chấp đất đai.

- Việc tiếp công dân của người đứng đầu UBND xã (số ngày tiếp công dân, số lượt tiếp công dân): Chủ tịch UBND xã đã niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ tại phòng một cửa của UBND xã, bố trí tiếp công dân định kỳ 01 buổi/tuần (*thứ 5 hàng tuần*). Qua kiểm tra sổ theo dõi tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã năm 2020 - 2021 có 04 lượt = 04 người công dân đề nghị tiếp; Việc lập hồ sơ tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã qua kiểm tra 02 năm UBND xã đã lập hồ sơ tiếp công dân (*biên bản làm việc, thông báo kết quả buổi tiếp công dân*).

- Việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật: Qua kiểm tra sổ tiếp nhận đơn trong 02 năm (2020 - 2021) UBND xã đã tiếp nhận: 12 đơn kiến nghị, phản ánh = 10 vụ việc, đơn đủ điều kiện xử lý đã được xử lý theo quy định, trong đó: 12 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

- Việc theo dõi tổng hợp báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong 02 năm, công tác báo cáo tình hình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chuyển về Thanh tra đúng thời hạn.

- Việc chi, trả chế độ cho cán bộ, công chức tiếp công dân: qua làm việc, UBND xã chưa thực hiện chi trả chế độ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân.

1.2. Việc thực hiện pháp luật về khiếu nại

Qua kiểm tra trong 02 năm, UBND xã không nhận được đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết.

1.3. Việc thực hiện pháp luật về tố cáo

Qua kiểm tra trong 02 năm, UBND xã không nhận được đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

1.4. Việc giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

Qua kiểm tra, hồ sơ giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh UBND xã Na Tông đã giải quyết 12/12 đơn = 10 vụ việc cụ thể như sau:

- 09/10 vụ việc hòa giải thành, qua kiểm tra hồ sơ giải quyết đơn chủ yếu thông qua biên bản làm việc, biên bản xác minh, biên bản hòa giải.

- 01 đơn hòa giải không thành, qua kiểm tra hồ sơ, UBND xã Na Tông đã thực hiện hòa giải 02 lần (biên bản làm việc, biên bản xác minh, biên bản hòa giải). Trong thời gian giải quyết đơn công dân thông tin đến UBND xã nội dung đơn của công dân đang được Tòa án nhân dân huyện thụ lý.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh UBND xã không thành lập hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai để thực hiện hòa giải theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 88 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.

Đối với việc lập và lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn kiến nghị thuộc thẩm quyền: UBND xã lưu trữ chưa đảm bảo theo đúng quy định như: hồ sơ giải quyết đơn không lập danh mục hồ sơ; hồ sơ lưu đơn là bản phô tô như: năm 2020, đơn của ông Lò Văn Châm, bản Pa Kín, xã Na Tông; đơn của bà Lò Thị Liêng, bản Na Hưm, xã Na Tông; năm 2021, đơn của ông Vừ Sếnh Và, bản Sơn Tổng, xã Na Tông.

2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Việc xây dựng chương trình kế hoạch phòng chống tham nhũng

Qua kiểm tra 02 năm, UBND xã Na Tông đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 16/01/2020 và Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11/01/2021 về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; đồng thời triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức trong xã để thực hiện. Thông qua công tác tuyên truyền đã nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

- Việc phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách, pháp luật PCTN

UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 13/4/2020 và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 15/3/2021 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020, 2021 và đã triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong đó có nội dung phòng chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức và trưởng các thôn bản tại hội nghị và các buổi họp lồng ghép của UBND xã trong 02 năm UBND xã đã tổ chức được 79 buổi với 4.815 lượt người tham dự.

- Việc công khai các thủ tục hành chính, cải cách hành chính

UBND xã đã thực hiện công khai bộ thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa của UBND xã, công tác tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch được thuận tiện, đảm bảo trả kết quả đúng thời hạn quy định.

- Việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước và mua sắm tài sản công; xây dựng và thực hiện các định mức tiêu chuẩn:

Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách 02 năm UBND xã đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; dự toán thu, chi ngân sách thông qua HĐND xã, công khai trước thôn bản qua hội nghị giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, được UBND huyện phê duyệt.

Thanh tra huyện đã chỉ đạo Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra một số chứng từ chi của 02 năm 2020-2021, qua kiểm tra đã phát hiện một số chứng từ chi trùng, chi không đúng chế độ cụ thể:

*** Chứng từ chi thường xuyên năm 2020:**

- Giấy rút dự toán số 44 ngày 16/4/2020 chuyển tiền sửa chữa máy tính, máy phô tô có nội dung thay bàn phím laptop Asus trùng với nội dung tại giấy rút dự toán số 62 ngày 6/5/2020 (cùng thời điểm thay 2 lần) với số tiền 950.000 đồng.

- Giấy rút dự toán số 241 ngày 16/12/2020 chuyển tiền sửa chữa máy tính, máy phô tô có nội dung thay nguồn máy tính trùng với nội dung tại giấy rút dự toán số 202 ngày 17/01/2021 với số tiền 650.000 đồng.

- Phiếu chi số 33 ngày 14/10/2020 chi tiền chữa cháy rừng, chi không đúng đối tượng theo lệnh huy động của UBND xã 16 người (lực lượng Công an huyện, Hạt kiểm lâm huyện, Ban chỉ huy quân sự huyện...) với tổng số tiền 3.200.000 đồng.

Tổng số tiền chi sai, chi không đúng năm 2020 là 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Qua kiểm tra chứng từ chi năm 2020 - 2021 của UBND xã Na Tông có một số chứng từ chi chưa hoàn thiện đủ thủ tục thanh toán như: Năm 2020, chuyển khoản số 44 ngày 16/4/2020 chuyển tiền sửa chữa máy tính, máy phô tô... Biên bản kiểm định không có tên khách hàng, không ghi ngày tháng; chuyển khoản số 66 ngày 07/5/2020 chuyển tiền mua sắt, tôn làm bán mái không có dự toán kinh phí; chứng từ c2-02a ngày 19/5/2020 chi tiền nâng cấp sửa chữa đường... biên bản nghiệm thu chưa ghi đầy đủ thành phần tham gia nghiệm thu; chứng từ số 15, 17, 23, 30, ...; Năm 2021, chuyển khoản số 48, 112, 1134, 1138, phiếu chi số 37, 41... Đoàn thanh tra yêu cầu UBND xã Na Tông hoàn thiện chứng từ chi theo đúng quy định.

*** Việc thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư của UBND xã Na Tông đối với một số dự án 02 năm 2020-2021:**

Thanh tra huyện đã chỉ đạo Đoàn thanh tra cùng với chủ đầu tư UBND xã kiểm tra hiện trường, đo đạc kiểm tra các hạng mục đầu tư 03/03 công trình gồm: Công trình Khắc phục hậu quả mưa lũ, kè chống sạt lở suối bản Na Hươu, xã Na Tông; công trình Nối tiếp kênh thủy lợi bản Pa Kín, xã Na Tông; công trình Nâng cấp, sửa chữa tuyến kênh khe Huổi Ó, bản Na Ó xã Na Tông với tổng mức đầu tư là 762.423.680 đồng; các dự án được đầu tư bằng các nguồn vốn cụ thể: nguồn dự phòng ngân sách xã năm 2019 chuyển nguồn sang năm 2020 và nguồn dự phòng ngân sách xã năm 2020; nguồn kinh phí miễn thu thủy lợi phí (kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 của huyện Điện Biên) chưa phân bổ tại Quyết định 2968/QĐ-UBND, ngày 25/12/2020 của UBND huyện Điện Biên, Nối tiếp kênh thủy lợi bản Pa Kín, xã Na Tông; nguồn thu tiền cấp quyền sử dụng đất các năm trước chuyển sang năm 2021 và năm 2021 (có biên bản kiểm tra

thực tế của các công trình lưu hồ sơ). Qua kiểm tra thực tế, các công trình đã được thi công hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Căn cứ kết quả kiểm tra thực tế thi công các dự án do UBND xã Na Tông làm chủ đầu tư đối chiếu với hồ sơ thiết kế, nghiệm thu thanh toán, quyết toán, Đoàn thanh tra đã phát hiện công trình nối tiếp kênh thủy lợi bản Pá Kín, xã Na Tông: Hồ sơ dự toán do đơn vị tư vấn lập dự toán tính thừa khối lượng vận chuyển đất bằng thủ công đồ đi, cự ly 190m tiếp theo. Quá trình nghiệm thu, thanh toán các đơn vị có liên quan không phát hiện sai sót trên, dẫn đến nghiệm thu thanh toán sai với giá trị là 1.595.000 đồng.

Tổng số tiền chi sai, chi không đúng quy định năm 2020-2021 là: 6.395.000 đồng (Sáu triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng chẵn). Trong thời gian thanh tra UBND xã Na Tông đã thu và nộp số tiền sai phạm về Thanh tra huyện để chờ xử lý theo quy định.

- Việc ban hành và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức

UBND xã đã ban hành Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 về việc Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã và nhân viên hợp đồng thuộc UBND xã Na Tông và hàng năm yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc, thực hiện đúng quy chế làm việc, hàng năm ban hành thông báo phân công nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

UBND xã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 10/01/2020 và Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 14/01/2021 về cải cách hành chính năm 2020, 2021 của UBND xã và triển khai thực hiện. Năm 2020, 2021 UBND xã đã thực hiện thanh toán trả lương qua tài khoản và tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt.

- Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: không.

- Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng:

Qua kiểm tra 02 năm UBND xã được Tổ kiểm toán số 2 và thanh tra Sở Kế hoạch & Đầu tư thanh tra, kiểm toán các công trình xây dựng của UBND xã năm 2020-2021, trong đó 01 cuộc kiểm toán phát hiện sai phạm yêu cầu nộp trả ngân sách với số tiền 7.655.111 đồng. UBND xã đã thực hiện nộp số tiền trên về ngân sách nhà nước theo giấy nộp tiền vào ngân sách số 6664049, ngày 27/12/2021.

2.2. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

- Năm 2021 kê khai tài sản thu nhập lần đầu

+ Số người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập là: 21 người

+ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập: 21 người

+ Số bản công khai: 21 bản.

Đơn vị đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2021 bằng hình thức tại niêm yết tại UBND xã.

- Năm 2021 kê khai tài sản thu nhập hàng năm
- + Số người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập là: 07 người
- + Số người đã kê khai tài sản, thu nhập: 07 người
- + Số bản công khai: 07 bản.

Đơn vị đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 bằng hình thức tại niêm yết tại UBND xã.

Qua kiểm tra công tác kê khai, công khai minh bạch tài sản thu nhập, UBND xã Na Tông đã nghiêm túc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập cá nhân thuộc diện phải kê khai; thực hiện công khai bản kê khai tài sản thu nhập cá nhân, báo cáo kết quả công khai về UBND huyện đúng thời hạn quy định.

2.3. Việc xử lý tham nhũng

Qua kiểm tra 2 năm 2020 - 2021, UBND xã Na Tông không tiếp nhận cũng như phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức đơn vị.

2.4. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng

UBND xã Na Tông chưa thực hiện chế độ báo cáo năm về công tác phòng, chống tham nhũng gửi cơ quan cấp trên mà chỉ thực hiện báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020, 2021 phục vụ kỳ họp HĐND xã.

III. KẾT LUẬN

Qua công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông, huyện Điện Biên. Thanh tra huyện có một số kết luận cụ thể như sau:

1. Những mặt làm được

- Đối với việc thực hiện Luật Tiếp công dân: UBND xã đã ban hành quy chế tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, lịch tiếp công dân, phân công công chức tiếp công dân thường xuyên trong các ngày làm việc. Thông qua công tác tiếp công dân, UBND xã đã chỉ đạo công chức chuyên môn giải quyết kịp thời theo quy định.

- Việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đã được UBND tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn xã, công tác tiếp nhận, xử lý đơn, UBND xã mở sổ theo dõi, ghi chép nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Đối với công tác phòng, chống tham nhũng đã được UBND xã xác định là nhiệm vụ trọng tâm thông qua việc thực hiện các giải pháp phòng chống tham nhũng như: xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, công khai các thủ tục hành chính, quản lý điều hành ngân sách xã, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

Ngoài những kết quả đạt được như đã nêu ở trên, vẫn còn một số tồn tại, cụ thể:

- Việc thực hiện Luật Tiếp công dân: công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân không vào sổ tiếp công dân thường xuyên mà vào sổ tiếp nhận đơn (như đã nêu ở phần kết quả kiểm tra).

- Việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo: UBND xã thực hiện quản lý, lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh chưa đảm bảo quy định (như đã nêu ở phần kết quả kiểm tra).

- Thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn một số hạn chế như:

- + Công tác sử dụng ngân sách còn một số chứng từ chi sai, chi không đúng quy định (như đã nêu ở phần kết quả kiểm tra).

- + UBND xã Na Tông chưa thực hiện chế độ thông tin báo cáo phòng, chống tham nhũng đối với UBND huyện theo đúng quy định.

3. Nguyên nhân tồn tại

- Chủ tịch UBND xã chưa thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của công chức được phân công nhiệm vụ công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn.

- Lãnh đạo UBND xã chưa thường xuyên kiểm tra, lãnh đạo, chỉ đạo công chức trong lĩnh vực tài chính - kế toán trong việc nghiên cứu các văn bản hướng dẫn để áp dụng vào công việc chuyên môn.

- Công chức tham mưu công tác tiếp công dân, tiếp nhận giải quyết đơn khiếu tố còn hạn chế về nghiệp vụ, chưa nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh dẫn đến còn nhầm lẫn trong việc vào sổ tiếp công dân với sổ tiếp nhận đơn; không tham mưu thành lập hội đồng hòa giải trong giải quyết tranh chấp đất đai.

- Công chức làm công tác tài chính - kế toán còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, chưa thường xuyên cập nhật chứng từ chi thường xuyên dẫn đến việc tham mưu chi ngân sách còn có một số tồn tại nêu trên.

4. Mức độ sai phạm

Qua công tác thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông, huyện Điện Biên, cho thấy còn một số tồn tại (như đã nêu tại ở kết quả kiểm tra), Thanh tra huyện chưa phát hiện được hành vi tham ô, tham nhũng, tiêu cực của tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên UBND xã Na Tông cần nghiêm túc kiểm điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cán bộ, công chức xã.

5. Trách nhiệm

Những tồn tại trong công tác thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020-2021 tại UBND xã Na Tông nêu trên, trách nhiệm thuộc về:

- Ông Vi Văn Biền - Chủ tịch UBND xã Na Tông.

- Bà Tòng Thị Khuyên - Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Na Tông.

- Bà Vì Thị Phụng - Công chức Văn phòng - Thống kê xã Na Tông.
- Ông Nguyễn Phi Huy - Công chức Tài chính - Kế toán xã Na Tông.
- Công ty cổ phần Việt Tín tỉnh Điện Biên - Đơn vị thi công Công trình nối tiếp kênh thủy lợi bản Pá Kín, xã Na Tông.

(có phụ lục số 01, 02 kèm theo)

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra đã thu hồi số tiền sai phạm của các tổ chức cá nhân nộp về Thanh tra huyện chờ xử lý.

IV. KIẾN NGHỊ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022; Luật Ngân sách 2015; Luật Xây dựng năm 2014, Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư 04/2021/TT-TTCP, ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ; Thông tư 05/2021/TT-TTCP, ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ; Thanh tra huyện có một số kiến nghị, yêu cầu cụ thể:

1. Đề nghị UBND huyện

Đề nghị Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định thu hồi nộp ngân sách số tiền 6.395.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng chẵn*). Trong thời gian thanh tra, UBND xã đã thu hồi và nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện số tiền 6.395.000 đồng chờ xử lý theo quy định.

2. Yêu cầu đối với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Na Tông

* Đối với Đảng ủy, HĐND xã

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ sở để mọi người dân nắm bắt, am hiểu các chính sách của Đảng, chế độ của Nhà nước. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND xã, đặc biệt là việc điều hành và sử dụng ngân sách xã để hạn chế các vi phạm.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý và tổ chức thực hiện các dự án do UBND xã làm chủ đầu tư để hạn chế các sai phạm.

- Chỉ đạo UBND xã tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm đối với các ông, bà sau: ông Vì Văn Biền - Chủ tịch UBND xã Na Tông trong việc để xảy ra những tồn tại trong việc quản lý điều hành ngân sách và công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*); bà Tông Thị Khuyên công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, bà Vì Thị Phụng - công chức Văn phòng - Thống kê xã trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*); ông Nguyễn Phi Huy công chức Tài chính - Kế toán xã Na Tông trong việc để xảy ra những tồn tại trong công tác chi thường xuyên (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*).

* Đối với UBND xã

- Kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại đã nêu tại phần kết quả kiểm tra.

- Thu hồi và nộp số tiền sai phạm qua thanh tra số tiền 6.395.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng chẵn*) (trong thời gian thanh tra, UBND

xã và các cá nhân, đơn vị có sai phạm đã nộp số tiền sai phạm trên về Thanh tra huyện để chờ xử lý).

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về Luật Tiếp công dân, tăng cường kiểm tra công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn đảm bảo đúng trình tự, thủ tục Luật định.

- Tiếp tục thực hiện công tác phổ biến, quán triệt đường lối chủ trương của Đảng nói chung và chính sách pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng nói riêng.

- Thường xuyên kiểm tra công tác thu, chi đảm bảo nguyên tắc tài chính; quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách xã đúng quy định. Chỉ đạo công chức tài chính kế toán hoàn thiện chứng từ chi ngân sách theo đúng quy định.

- Tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm đối với các ông, bà sau: ông Vì Văn Biền - Chủ tịch UBND xã Na Tông trong việc để xảy ra những tồn tại trong việc quản lý điều hành ngân sách và công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*); bà Tòng Thị Khuyên công chức Tư pháp - Hộ tịch xã, bà Vì Thị Phụng - công chức Văn phòng - Thống kê xã trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*); ông Nguyễn Phi Huy công chức Tài chính - Kế toán xã Na Tông trong việc để xảy ra những tồn tại trong công tác chi thường xuyên (*như đã nêu tại kết quả kiểm tra, kết luận*).

- Thực hiện chi trả chế độ cho công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Thông tư số 320/2016/TT-BTC, ngày 14/12/2016 và Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND, ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Báo cáo bằng văn bản kết quả việc thực hiện các kiến nghị như đã nêu trên về Thanh tra huyện trước ngày 30/8/2023.

Trên đây là Kết luận Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2020 - 2021 tại UBND xã Na Tông, huyện Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Na Tông;
- Cổng thông tin điện tử của UBND huyện;
- Lưu: HS.



Chào Anh Nguyên



DANH SÁCH SAI PHẠM QUA THANH TRA CỦA ĐƠN VỊ VÀ CÁC CÁ NHÂN
(Bản hành kèm theo Kết luận số: 01/QĐ-TT, ngày 15/8/2023 của Thanh tra huyện Điện Biên)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tên cá nhân, đơn vị	Tổng giá trị sai phạm	Đã thu hồi	Còn phải thu	Ghi Chú
1	Chi sai, chi không đúng quy định	UBND xã Na Tông	4.800.000	4.800.000	0	
2	Công trình nối tiếp kênh thủy lợi bản Pá Kín, xã Na Tông	Công ty cổ phần Việt Tín tỉnh Điện Biên	1.595.000	1.595.000	0	
	Tổng cộng		6.395.000	6.395.000	0	



TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM
(Kèm theo Kết luận thanh tra số 01/KL-TTtr, ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Thanh tra huyện)

STT	Tên tổ chức, cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
1	2	3	4	5	6	7
I	CÁ NHÂN					
1	Ông Vi Văn Biển - Chủ tịch UBND xã Na Tông	Trách nhiệm người đứng đầu trong việc tiếp công dân; giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh; quản lý ngân sách chưa đảm bảo quy định	Kiểm điểm trách nhiệm			
2	Bà Tòng Thị Khuyên - Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Na Tông	Trách nhiệm trong việc tiếp công dân; giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, quản lý, lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn chưa đảm bảo quy định	Kiểm điểm trách nhiệm			
3	Bà Vi Thị Phương - Công chức Văn phòng – Thống kê xã Na Tông	Trách nhiệm trong việc tiếp công dân; giải quyết đơn khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, quản lý, lưu trữ hồ sơ giải quyết đơn chưa đảm bảo quy định	Kiểm điểm trách nhiệm			
4	Ông Nguyễn Phi Huy - Công chức Tài chính - Kế toán xã Na Tông	Trách nhiệm trong việc thực hiện tham mưu cho Chủ tịch UBND xã còn có một số nội dung chỉ sai, chỉ không đúng quy định	Kiểm điểm trách nhiệm			